

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2021/HSST

Ngày: 29/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chung
2. Ông Tạ Ngọc Cư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Khắc Minh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2021/TLST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2021/QĐXXST – HS ngày 09/12/2021 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Lường Văn Kh**, sinh năm 1994, tại Sơn La; HKTT: Bản Ph, xã ME, huyện Thuận Ch, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn Đ và bà Cà Thị T1; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000190 ngày 03/6/2021 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 27/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Lò Văn N – sinh năm: 1994, tại Điện Biên; HKTT: Bản B, xã Búng L, huyện Mường A, tỉnh ĐB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Con ông Lò Văn Ph và bà Lò Thị H;; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000189 ngày 03/6/2021 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 27/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Kh và Lò Văn N: Ông Trương Công Đình - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26/05/2021, Công an phường Nhật Tân phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an quận Tây Hồ, Hà Nội kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Cà Huy T (Sinh năm 1995; HKTT Bản Ph, Quài C, Tuần G, ĐB) và Lò Văn Đ (Sinh năm 2000; HKTT Bản Ph, Quài Ca, Tuần G, ĐB) có hành vi tàng trữ trái phép 0,015gam ma túy loại heroine tại khu vực vườn hoa Võ Chí Công, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội. Cà Huy T và Lò Văn Đ khai nhận mua số ma túy trên với giá 90.000đ của Kh tại địa chỉ số 540 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Sau đó cả hai mang ma túy đi tìm nơi sử dụng thì bị kiểm tra hành chính, bắt quả tang.

Tổ công tác kiểm tra hành chính lần công nhân tại số 540 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và mời các đối

tượng Lò Văn N, Lường Văn Kh, Lường Văn T (Sinh năm 1999; HKTT Bản Ph, ME, Thuận Ch, SL) về cơ quan công an để làm rõ.

Lò Văn N đã khai nhận: N là người nghiện ma túy heroine, mỗi lần có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, N sẽ gọi điện cho người đàn ông, N không biết tên, tuổi, địa chỉ, mà chỉ nhớ số điện thoại là 0868026984 hỏi mua, người bán sẽ mang ma túy đến tận nơi cho N. N thấy có một số công nhân ở quanh khu vực có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên N đã dùng dao lam chia nhỏ ma túy và gói vào các mẫu giấy bạc để bán dần. N và Kh thỏa thuận với nhau cứ Kh bán được 05 gói ma túy heroine thì N sẽ cho Kh một gói ma túy heroine để sử dụng. Ngày 26/05/2021, N đã bán ma túy cho Kh 04 lần, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 26/05/2021, N bán cho Kh 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ tại giường ngủ của N.

+ Lần thứ hai: Khoảng Khoảng 11 giờ đến 12 giờ ngày 26/05/2021, N bán cho Kh 01 gói ma túy heroine với giá 90.000đ tại giường ngủ của N.

+ Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/05/2021, N bán cho Kh 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ tại giường ngủ của N.

+ Lần thứ tư: Khoảng 20 giờ ngày 26/05/2021, N bán cho Kh 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ tại giường ngủ của N.

Ngoài ra, N còn bán ma túy cho Lường Văn Tỉnh hai lần vào khoảng 6 giờ và 12 giờ ngày 26/05/2021.

Lường Văn Kh khai nhận: Kh và N thỏa thuận với nhau, cứ Kh bán được 05 gói ma túy heroine cho N thì N sẽ cho Kh một gói ma túy heroine để sử dụng. Trong ngày 26/05/2021, Kh đã mua ma túy của N 04 lần, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 26/05/2021, Kh mua của N 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ và Kh đã sử dụng hết.

+ Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ đến 12 giờ ngày 26/05/2021, Kh mua của N 01 gói ma túy heroine với giá 90.000đ và đã bán cho Cà Huy T và Lường Văn Đ.

+ Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/05/2021, Kh mua của N 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ và bán cho một người đàn ông. Kh không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người mua ma túy

+ Lần thứ tư : Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/05/2021, Kh mua của N 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đ và bán cho một người đàn ông. Kh không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người mua ma túy.

Cà Huy T, Lò Văn Đ khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy T và Đ mỗi người góp 50.000 đồng, mục đích để mua ma túy về sử dụng chung. Khoảng 11 giờ đến 12 giờ ngày 26/05/2021, T và Đ cùng đến địa chỉ số 540 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, gặp và mua của Lò Văn N 01 gói ma túy heroine với giá 90.000đ. Sau khi mua được ma túy, T và Đ mang gói ma túy ra vườn hoa Võ Chí Công tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác bắt quả tang cùng vật chứng.

Lường Văn T khai nhận: T và N ở cùng phòng trọ tại số 540 Lạc Long Quân, Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội. Khoảng 06 giờ ngày 26/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã mua của N 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ tại giường ngủ của N và sử dụng hết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T lại tiếp tục mua của N 01 gói ma túy heroine với giá 100.000đ và sử dụng hết. Đến khoảng 21 giờ ngày 25/6/2021, T đã bị Công an gọi lên làm việc.

Thu giữ của Cà Huy T 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, model:it2163 đã qua sử dụng.

Thu giữ của Lò Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn N, số 040728246 và Số tiền 1.990.000đ

Thu giữ của Lương Văn Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng.

Thu giữ của Lương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly G3301, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 4422/KLGD –PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,015 gam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N: Cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải N đi xác định đối tượng đã bán ma túy cho N nhưng không xác định được. Kiểm tra điện thoại di động thu giữ của Lò Văn N thấy có các cuộc gọi với số điện thoại 0868026984. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao của số điện thoại trên tại nhà mạng Viettel, kết quả không có thông tin chủ thuê bao nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Cà Huy T, Lò Văn Đ: Khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,015gam heroine, khối lượng trên là dưới mức tối thiểu để xử lý hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả tự do cho T và Đ, đồng thời bàn giao T và Đ cho Công an phường Nhật Tân lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, ngày 27/09/2021, Công an quận Tây Hồ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 2 điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt: 1500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với Lương Văn T, cơ quan điều tra xác định T mua ma túy của N để sử dụng cho bản thân. Xét nghiệm nước tiểu của T cho kết quả dương tính với ma túy. Cơ quan điều tra đã bàn giao T cho Công an phường Xuân La làm hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 27/09/2021, Cơ quan CSĐT CAQ Tây Hồ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lương Văn T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP, hình thức phạt Cảnh cáo.

Đối với tài sản thu giữ của Cà Huy T và Lương Văn T: Ngày 27/9/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 80A và trao trả cho T và T. T và T đã nhận lại và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 210/CT - VKSTH ngày 09 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Lương Văn Kh về tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Lò Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

-Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lương Văn Kh.

-Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lò Văn N.

-Áp dụng Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án đối với cả hai bị cáo.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn Kh từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị,

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong, đối tượng và con dấu ở các mép niêm phong (bên trong có chứa ma túy).

- Trả lại Lò Văn N nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn N, số 040728246. Trả lại Lương Văn Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil

- Tạm giữ số tiền 1.990.000đ thu giữ của Lò Văn N để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho cả hai bị cáo phát biểu quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Các bị cáo phạm tội do lạc hậu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo dưới mức án mà Viện kiểm sát đề xuất.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; bản kết luận giám định; biên bản nhận dạng; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 26/5/2021, tại số 540 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội Lò Văn N đã 04 lần mua bán ma túy cho Lường Văn Kh vào khoảng 05 giờ 45 phút, 11 giờ đến 12 giờ, 19 giờ 30 phút và 20 giờ. Sau khi mua được ma túy của N, Kh đã sử dụng số ma túy mua được lần đầu. Số ma túy mua được vào hồi 11 giờ đến 12 giờ ngày 26/5/2021, Kh đã bán cho Cà Huy T và Lò Văn Đ. Số ma túy Kh mua của N vào khoảng 19 giờ 30 phút và 20 giờ ngày 26/5/2021, Kh đã bán cho hai người đàn ông không quen biết.

Trong ngày 26/5/2021, tại số 540 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội Lò Văn N đã 04 lần mua bán ma túy cho Lường Văn Kh vào khoảng 05 giờ 45 phút, 11 giờ đến 12 giờ, 19 giờ 30 phút và 20 giờ và bán ma túy 02 lần cho Lường Văn T vào khoảng 06 giờ và 11 giờ cùng ngày.

Hành vi của bị cáo Lường Văn Kh đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Lò Văn N đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm, khoản, điều luật nêu trên là có đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV – AIDS.

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù tương xứng trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều là dân tộc thiểu số và thuộc khu vực đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành. Bị cáo Kh phạm tội thuộc hai điểm là với nhiều người và nhiều lần. Bị cáo N phạm tội chỉ thuộc trường hợp nhiều lần nhưng số lần phạm tội của bị cáo N nhiều hơn bị cáo Kh. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là như nhau.

[6] Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong, đối tượng và con dấu ở các mép niêm phong (bên trong có chứa ma túy).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil và số tiền 1.990.000đ thu giữ của Lò Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil thu giữ của Lường Văn Kh.

- Trả lại Lò Văn N 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn N, số 040728246.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho N: Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Cà Huy T, Lò Văn Đ: Cơ quan điều tra đã bàn giao T và Đ cho Công an phường Nhật Tân lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đồng thời đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Lường Văn T, Cơ quan điều tra đã bàn giao T cho Công an phường Xuân La làm hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc, đồng thời ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lường Văn T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lường Văn Kh và Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Lương Văn Kh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Lò Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong, đối tượng và con dấu ở các mép niêm phong (bên trong có chứa ma túy).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil và số tiền 1.990.000đ thu giữ của Lò Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil thu giữ của Lương Văn Kh.

- Trả lại Lò Văn N 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn N, số 040728246.

(Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Các bị cáo Lương Văn Kh và Lò Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang